|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần thứ 11** | **TÊN CHỦ ĐỀ LỚN: NHỮNG CON**  Thời gian thực hiện: số tuần: 3 tuần **Tên chủ đề nhánh 1: Các con vật**  Thời gian thực hiện: số tuần: 01: Từ |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **ĐÓN TRẺ**  **- CHƠI**  **–**  **THỂ DỤC SÁNG** | **1. Đón trẻ:**  - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi qui định.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.  - Trò chuyện, xem tranh ảnh về một số con vật nuôi trong gia đình: Con chó, con mèo, con trâu, con gà, con vịt, con ngan.  - Cho trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp, nhắc nhở trẻ chơi.  **2. Thể dục sáng:**  - Tập theo bài “Chú gà trống”  **3. Điểm danh:**  - Điểm danh trẻ đến lớp. | - Trẻ thích đến lớp, biết chào cô giáo và chào bố mẹ, cất đồ dùng đúng nơi quy định.  - Giúp cô, phụ huynh cùng nắm được tình hình của trẻ.  - Trẻ biết xem tranh ảnh, và trò chuyện về một số con vật nuôi trong gia đình mà trẻ biết.  - Trẻ biết với các đồ chơi trong lớp. Biết thu dọn đồ chơi gọn gàng vào góc.  - Trẻ biết tập các động tác của bài tập theo cô trên nền nhạc.  - Rèn kỹ năng xếp hàng, không nô đùa trong giờ học.  - Trẻ yêu thích tập thể dục thể thao, có ý thức trong khi tập bài tập.  - Trẻ biết tên mình và tên bạn, trẻ biết dạ khi nghe cô gọi tên của mình. | - Kiểm tra các ngăn tủ để tư trang.  - Tranh ảnh về chủ đề.  - Đồ chơi trong các góc.  - Sân tập sạch sẽ, gọn gàng.  - Đài, đĩa nhạc bài hát có nội dung chủ đề.  - Sắc xô.  - Sổ điểm danh, Bút. |

**VẬT ĐÁNG YÊU**

Từ ngày 25/11/2024 đến ngày 20/12/2024

**nuôi trong gia đình**

Từ ngày 25/11/2024 đến ngày 29/11/2024

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIEN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Đón trẻ:**  - Cô đón trẻ ân cần, nhẹ nhàng vào lớp tận tay phụ huynh. Nhắc trẻ chào cô giáo, chào bố mẹ, vào lớp, cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định.  - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ ở nhà, ở trường.  - Trò chuyện, xem tranh ảnh về một số con vật nuôi trong gia đình: Con chó, con mèo, con trâu.  + Các con thấy tranh vẽ gì? Đây là con gì?  + Ở nhà con có nuôi con gì? Con mèo ăn gì?  - Giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ con vật nuôi.  - Cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp. Cô trò chuyện với trẻ, hướng trẻ vào các nhóm chơi, nhắc trẻ giữ gìn đồ chơi, chơi xong biết cất đồ chơi gọn gàng vào đúng nơi quy định.  **2. Thể dục sáng:**  **a. Khởi động:**  - Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp đi nhanh, đi chậm chạy nhanh, chạy chậm và về 3 hàng ngang.  **b. Trọng động:** Tập theo bài “Chú gà trống”.  + Hô hấp: Gà trống gáy  + Tay: Gà vỗ cánh  + Lưng, bụng: Gà mổ thóc  + Chân: Gà bới đất  - Cô bao quát và động viên trẻ tập theo cô.  **c. Hồi tĩnh:**  - Cho trẻ làm chim bay về tổ nhẹ nhàng quanh sân.  **3. Điểm danh:**  - Điểm danh: Cô giới thiệu cách điểm danh, gọi họ tên trẻ chấm vào sổ theo dõi và cho trẻ lên lấy ký hiệu của mình và cắm vào bảng điểm danh.  - Kiểm tra vệ sinh cá nhân. | - Trẻ đến lớp chào cô, chào bố mẹ.  - Trẻ cất đồ dùng cá nhân.  - Trẻ xem tranh, trò chuyện cùng cô.  - Trẻ trả lời.  - Chú ý  - Trẻ chơi.  - Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô.  - Mỗi động tác cô cho trẻ tập 2 lần 4 nhịp.  - Đi nhẹ nhàng.  - Trẻ dạ cô. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Góc thao tác vai:**  - Chơi: Bác sĩ thú y.  - Cửa hàng bán con vật nuôi, bán thức ăn cho con vật nuôi.  **2. Góc hoạt động với đồ vật:**  - Xây vườn bách thú, xếp chuồng cho vật nuôi.  - Xem tranh, ảnh, làm sách tranh về con vật nuôi trong gia đình.  **3. Góc nghệ thuật:**  - Tô màu cho vật nuôi trong gia đình.  - Hát vận động các bài hát, đọc thơ, kể chuyện về chủ đề.  **4. Góc vận động**:  - Chơi với bóng, kéo cưa lửa xẻ.  - Tăng cường tiếng việt cho trẻ | - Trẻ biết cách khám cho con vật, nhận biết được con vật nuôi.  - Trẻ biết tên thức ăn cho vật nuôi, tên con vật trong cửa hàng.  - Trẻ biết yêu quý, chăm sóc các con vật nuôi.  - Trẻ biết xếp chồng viên gạch thành vườn bách thú, chuồng vật nuôi.  - Trẻ biết làm sách tranh về con vật nuôi trong gia đình.  - Trẻ biết cầm bút, trẻ biết chọn bút tô màu.  - Rèn khả năng tô màu cho trẻ.  - Biết nghe nhạc, đọc thơ, hát các bài hát trong chủ đề.  - Trẻ biết tham gia vào các trò chơi cùng cô và bạn.  - Rèn sự nhanh nhẹn và khéo léo.  - Giúp trẻ nói đúng từ, đúng câu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. | - Một số đồ dùng, đồ chơi góc phân vai: Bác sĩ thú y, đồ chơi bán hàng, con vật từ đồ chơi.  - Gạch, đá, sỏi, con vật, cây xanh.  - Tranh ảnh về con vật nuôi trong gia đình.  - Bút sáp màu.  - Tranh ảnh về chủ đề.  - Nhạc về chủ đề.  - Chỗ chơi sạch sẽ và an toàn cho trẻ.  - Bóng nhựa, viên gạch.  - Từ, cụm từ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định - Thỏa thuận chơi:**  - Cô tổ cho trẻ hát, vận động bài “Rửa mặt như mèo”.  - Trò chuyện: Các con thấy lớp học của mình hôm nay như thế nào? Có bạn nào phát hiện ra đồ chơi gì mới không?  - Lồng ghép tăng cường tiếng việt cho trẻ.  - Cô hỏi ý tưởng chơi của trẻ:  + Con thấy có đồ chơi gì ? Đồ chơi đó ở góc nào ?  + Với đồ chơi đó con sẽ chơi gì ? Con làm như thế nào ?  + Những bạn nào muốn chơi cùng bạn ?  - Cô hỏi ý định chơi của trẻ:  + Con thích vào góc chơi nào ? Con sẽ chơi gì, làm gì ?  + Ai muốn đến chơi cùng với bạn ?  + Sau khi chơi xong thì con phải làm gì ?  - Cô hướng trẻ vào góc chơi nhận vai chơi.  - Nhắc trẻ chơi đoàn kết, chơi xong cất đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định.  **2. Quan sát - Hướng dẫn trẻ chơi:**  - Cô giúp trẻ phân vai chơi trong nhóm chơi  - Khi trẻ chơi, cô đến các góc chơi trò chuyện với trẻ:  + Con đang chơi trò chơi gì ?  + Trong góc chơi của con có những vai chơi nào ?  + Con đóng vai chơi gì? Bác đang bán gì ?  + Muốn xây vườn bách thú cần nguyên vật liệu gì ?  - Cô tham gia nhập vai chơi cùng trẻ.  - Khuyến khích trẻ giao lưu giữa các góc chơi.  - Cô động viên, tạo tình huống giúp trẻ chơi sáng tạo.  - Cô giúp trẻ giao lưu góc chơi.  - Tăng cường từ: Bác sĩ, xếp chuồng, con chó, con mèo, con mèo.  **3. Kết thúc chơi:**  - Cô cho trẻ đi thăm quan các góc chơi trẻ vừa tham gia.  - Cho trẻ tự giới thiệu về góc chơi, sản phẩm làm được sau khi chơi.  - Cô nhận xét, động viên, khuyến khích trẻ kịp thời.  - Động viên trẻ thu dọn đồ chơi cất gọn gàng. | - Ổn định  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Trả lời.  - Nhận vai chơi trẻ thích.  - Chú ý.  - Trẻ phân vai chơi theo hướng dẫn.  - Trẻ trả lời.  - Giao lưu các góc.  - Trẻ nhắc lại cùng cô.  - Tham quan góc chơi.  - Lắng nghe.  - Thu dọn đồ chơi. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Hoạt động có chủ đích:**  - Đi dạo, lắng nghe các âm thanh trên sân trường.  - Quan sát thời tiết.  - Quan sát con chó, con mèo, con gà.  **2. Trò chơi vận động:**  - Gà trong vườn rau.  - Mèo và chim sẻ.  - Đàn vịt con.  **3. Chơi tự do:**  **-** Chơi đồ chơi ngoài trời. Vẽ con vật, xếp hình con vật.  - Tăng cường tiếng việt. | - Trẻ biết đi dạo cùng cô trên sân trường, biết một số âm thanh quen thuộc  - Trẻ biết thời tiết trong ngày, biết mặc quần áo phù hợp thời tiết  - Trẻ nhận biết được con chó, con mèo, trẻ biết tên gọi và tiếng kêu của con vật.  - Trẻ biết tên trò chơi, trẻ biết cách tham gia chơi, trẻ biết chạy khi bị người nông dân đuổi bắt.  - Trẻ biết tham gia chơi cùng cô và bạn, trẻ biết chạy về khi bị mèo đuổi.  - Trẻ biết tham gia chơi cùng cô và các bạn. Trẻ biết bắt chước dáng đi của con vịt.  - Rèn cho trẻ kỹ năng chơi theo nhóm, khả năng quan sát và phối hợp chân tay khi chơi.  - Trẻ biết chơi với đồ chơi ngoài trời. Biết vẽ con vật, xếp con vật.  - Giúp phát triển ngôn ngữ cho trẻ. | - Địa điểm cho trẻ quan sát.  - Con chó, con mèo.  .  - Địa điểm cho trẻ chơi trò chơi.  - Nhạc cho trẻ chơi.  - Mũ mèo, mũ chim.  - Địa điểm chơi.  - Đu quay.  - Phấn, hột, hạ.  - Từ, cụm từ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Hoạt động có chủ đích:**  - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ, cô giới thiệu nội dung buổi quan sát.  \* Đi dạo, lắng nghe các âm thanh trên sân trường:  + Con nghe thấy âm thanh gì ? Đó là âm thanh của con gì?  - Cho trẻ bắt chước âm thanh trẻ vừa nghe thấy.  \* Quan sát thời tiết:  + Con thấy thời tiết hôm nay thế nào ? Có lạnh không ?  + Con mặc quần áo như nào khi ra ngoài ?  \* Quan sát con chó, con mèo, con gà.  + Đây là con gì ? Con chó, con mèo ăn gì ? Con mèo có gì đây ? Cô cho trẻ gọi tên các bộ phận của con vật.  - Lồng ghép tăng cường tiếng Việt.  - Giáo dục: Trẻ biết yêu quý, bảo vệ con vật nuôi.  **2. Trò chơi vận động:**  \* Trò chơi: Gà trong vườn rau  - Cách chơi: Cô vẽ một vòng tròn làm vườn rau, còn trẻ làm các chú gà con đi kiếm ăn làm hỏng rau của bác nông dân, cô sẽ làm bác nông dân đuổi các chú gà.  - Luật chơi: Khi tiếng bác nông dân đuổi thì các chú gà phải chạy thật nhanh nếu chú gà nào bị bắt bị thua cuộc và phải loại ra khỏi một lần chơi.  \* Trò chơi: Mèo và chim sẻ  - Cách chơi: Cô làm mèo trẻ làm chim sẻ, các chú chim sẻ đi kiếm ăn trên sân khi tiếng mèo kêu “Meo, meo” thì các chú chim sẻ phải bay thật nhanh.  - Luật chơi: Nếu chú chim nào bị bắt thì bị thua cuộc.  \* Trò chơi: Đàn vịt con  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.  - Lồng ghép tăng cường tiếng Việt.  **3. Chơi tự do:**  - Cô giới thiệu nội dung chơi, phân nhóm chơi cho trẻ.  - Cô tổ chức, động viên khuyến khích trẻ cho trẻ chơi tích cực. Cô nhận xét, khen trẻ.  - Lồng ghép tăng cường tiếng Việt.  - Cô hướng dẫn trẻ thu dọn đồ chơi, rửa tay, chân. | - Chú ý.  - Trẻ đi dạo cùng cô.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Chú ý.  - Lắng nghe cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.  - Lắng nghe.  - Trẻ tham gia chơi  - Chú ý.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ vào nhóm chơi.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ rửa tay, chân. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG ĂN** | **1. Trước khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ tập rửa tay trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn.  **2. Trong khi ăn:**  - Giới thiệu các món ăn, giá trị dinh dưỡng.  - Tổ chức cho trẻ ăn.  - Động viên trẻ ăn hết xuất.  **3. Sau khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ cất bát thìa, ghế vào nơi quy định, vệ sinh sau ăn. | - Trẻ biết cách rửa tay trước khi ăn đúng cách có sự hướng dẫn của cô giáo. Rèn kỹ năng rửa tay cho trẻ.  - Trẻ biết tên các món ăn, các chất trong các món ăn.  - Trẻ biết cầm thìa bằng tay phải xúc cơm ăn gọn gàng, không rơi vãi.  - Trẻ ăn ngon miệng, hết xuất của mình  - Trẻ biết cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định.  - Rèn thói quen vệ sinh sau khi ăn. | - Xà phòng.  - Nước, Khăn mặt. Bàn ghế, Khăn lau tay. Đĩa đựng cơn rơi, bát to.  - Cô chia cơm đúng cho trẻ có thức ăn.  - Khăn mặt. |
| **HOẠT ĐỘNG NGỦ** | **1. Trước khi trẻ ngủ:**  - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ.  **2. Trong khi trẻ ngủ:**  - Tổ chức cho trẻ ngủ.  - Rèn nề nếp thói quen ngủ trưa cho trẻ.  **3. Khi trẻ thức dậy:**  - Hướng dẫn trẻ dọn dẹp phòng ngủ và tự cất gối. Cho trẻ đi vệ sinh. | - Đảm bảo phòng ngủ an toàn, giúp trẻ ngủ sâu giấc.  - Trẻ biết đi vệ sinh  - Trẻ biết tự lấy gối và lên giường nằm ngủ.  - Đảm bảo an toàn cho trẻ, trẻ biết nằm ngủ đúng tư thế, có nề nếp khi ngủ.  - Biết thu dọn phòng ngủ cùng cô. Biết đi vệ sinh sau khi ngủ dây. | - Đệm, chiếu, gối cho trẻ ngủ.  - Gối của trẻ.  - Băng đĩa các bài hát ru.  - Tủ để chăn gối. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Trước khi ăn:**  - Cô cho trẻ xếp thành hai hàng, hướng dẫn trẻ rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt theo đúng thao tác: Làm ướt tay sau đó mới được cho xà phòng. Cho ít xà phòng vào tay và phải xả dưới vòi nước chảy sao cho hết xà phòng. Khi rửa tay xong các con lau tay bằng khăn khô.  - Cô bao quát, động viên, giúp đỡ trẻ rửa tay, rửa mặt.  **2. Trong khi ăn:**  - Cô cho trẻ ngồi vào bàn.  - Cô chia cơm cho trẻ, giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của bữa ăn. Cô mời, nhắc trẻ mời cô, bạn cùng ăn.  - Cô tạo không khí vui vẻ, thoải mái, cho trẻ trong khi ăn.  - Cô bao quát, động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất, quan tâm những trẻ lười ăn, ăn chậm, ăn kém, trẻ nhỏ.  - Nhắc trẻ ăn sạch sẽ, gọn gàng, không để cơm rơi vãi, không nói chuyện khi ăn, nhặt cơm rơi để vào đĩa.  **3. Sau khi ăn:**  - Cô nhắc trẻ cất bát, cất thìa vào đúng nơi quy định.  - Cho trẻ lau miệng, lau tay, uống nước và đi vệ sinh đúng nơi quy định. Động viên trẻ ngồi ngay ngắn không chạy nhảy. | - Trẻ xếp hàng đi rửa tay.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ đi rửa tay.  - Ngồi vào bàn.  - Mời cô giáo và các bạn cùng ăn cơm.  - Trẻ ăn cơm.  - Trẻ cất bát, thìa.  - Vệ sinh cá nhân.  - Ngồi tại chỗ. |
| **1. Trước khi trẻ ngủ:**  - Cô cho trẻ đi vệ sinh.  - Cho trẻ vào phòng ngủ, vào ngủ đúng chỗ của mình.  - Cô mở nhạc nhẹ nhàng, những bài hát ru cho trẻ nghe.  **2. Trong khi trẻ ngủ:**  - Khi trẻ nằm vào gường cô mở nhạc nhẹ nhàng, hát ru, hoặc kể truyện cho trẻ nghe, tránh tiếng nói, tiếng cười to, tiếng động mạnh.  - Cô bao quát trẻ ngủ, động viên trẻ ngủ ngoan, ngủ sâu giấc, đủ giấc. Nếu có trẻ dậy sớm cho trẻ nhẹ nhàng đi vệ sinh rồi giỗ trẻ ngủ tiếp.  **3. Sau khi trẻ thức dậy:**  - Trẻ nào thức trước, cô cho trẻ đó dậy trước.  - Khi trẻ đã dậy hết cô hướng dẫn cho trẻ cất gối đúng nơi quy định. Cho trẻ đi vệ sinh, uống nước. | - Trẻ đi vệ sinh.  - Trẻ vào phòng ngủ, lấy gối của mình.  - Trẻ nằm vào giường. Nghe nhạc và ngủ.  - Cất gối.  - Trẻ đi vệ sinh, uống nước. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **8 HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Vận động sau khi ngủ dậy:** Vận động theo bài: Trời nắng trời mưa.  - Ăn chiều.  **2. Ôn luyện:**  - Ôn vận động: Chạy theo hướng thẳng  - Nhận biết gọi tên: Con gà trống, con mèo.  - Thơ: Đàn gà con  - Ôn bài hát: Ai cũng yêu chú mèo.  **-** Làm con mèo từ mút xốp.  - Tăng cường tiếng việt cho trẻ.  **3. Chơi tự chọn:**  - Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc, sắp sếp đồ chơi ở các góc. | - Giúp trẻ tỉnh táo sau khi ngủ dậy.  - Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất  - Trẻ thực hiện được vận động, nhớ tên bài vận động.  - Trẻ biết tên con vật, đặc điểm bên ngoài của con vật.  - Trẻ biết đọc bài thơ cùng cô, nhớ tên bài thơ.  - Trẻ biết hát cùng cô, hát thuộc bài hát.  - Trẻ biết buộc dây chun vào khối hình.  - Giúp trẻ phát âm đúng, rõ ràng, phát triển ngôn ngữ mạch lạc.  - Thích chơi trong các góc chơi. | - Nhạc bài: Trời nắng trời mưa.  - Quà chiều.  - Sân tập an toàn.  - Tranh, ảnh về con vật.  - Tranh, video bài thơ.  - Nhạc bài hát.  - Dây chun, mút xốp.  - Từ, cụm từ.  - Các góc chơi, đồ chơi. |
| **TRẢ TRẺ** | **1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần:**  - Cô cho trẻ hát bài: Cả tuần đều ngoan.  - Cô cho trẻ tự nhận xét mình và bạn.  **2. Vệ sinh - trả trẻ:**  - Chuẩn bị đồ dùng.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ trong ngày. | - Trẻ nhận biết về tiêu chuẩn bé chăm, bé ngoan, có ý thức đi học.  - Trẻ biết, có một số kỹ năng tự phục vụ.  - Giúp phụ huynh nắm được tình hình trong ngày của trẻ ở trường. | - Trẻ thoải mái.  - Bảng bé ngoan.  - Cờ, phiếu bé ngoan.    - Đồ dùng cá nhân trẻ.  - Trẻ sạch sẽ,  gọn gàng. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1**. **Vận động sau khi ngủ dậy:**  - Cô bao quát, động viên trẻ, tham gia vận động cùng trẻ, chú ý đến những trẻ nhỏ.  - Cho trẻ ăn bữa phụ chiều, động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.  **2. Ôn luyện:** Cô cho trẻ ôn lại các hoạt động:  - Ôn vận động: Chạy theo hướng thẳng, động viên trẻ thi đua giữa 2 tổ.  - Cô cho trẻ xem hình ảnh gọi tên con vật. Cô hỏi trẻ về tên gọi, đặc điểm bên ngoài của con vật  - Cô tổ chức cho trẻ đọc thơ, trẻ đọc theo nhóm, cá nhân. Đọc trên nền nhạc ráp.  - Cô tổ chức cho trẻ ôn lại bài hát, cho trẻ hát và vận động mình họa cho bài hát.  - Tổ chức cho trẻ dán hình con mèo, động viên trẻ hoàn thiện sản phẩm, trò chuyện về con mèo.  - Tăng cường các từ: Co một chân, vườn rau, con chó, con gà trống, con trâu, ăn cỏ, gà gáy, cày ruộng, gà trống, mèo con, cún con, con mèo, màu vàng.  **3. Chơi tự chọn:**  - Cho trẻ vào các góc chơi và chơi tự do ở các góc, trò chuyện với trẻ trong khi chơi. Nhắc trẻ sắp xếp đò chơi gọn gàng sau khi chơi. | - Trẻ vận động.  - Ăn chiều  - Thực hiện hoạt động  - Trò chuyện cùng cô  - Trẻ đọc thơ cùng cô.  - Trẻ hát  - Trẻ thực hành dán.  - Trẻ nhắc lại.  - Chơi vui vẻ  - Sắp xếp đồ chơi |
| **1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần.**  - Cô cho trẻ hát bài: Cả tuần đều ngoan.  \* Nhận xét nêu gương cuối ngày:  - Cho trẻ tự nhận xét về mình, về các bạn trong ngày.  - Cho trẻ ngoan lên cắm cờ vào bảng bé ngoan.  \* Nhận xét nêu gương cuối tuần:  - Cô tuyên dương trẻ ngoan, phát phiếu bé ngoan.  **2. Vệ sinh - trả trẻ:**  - Cô chỉnh lại trang phục, vệ sinh, trải tóc cho trẻ.  - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.  - Cô nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân, chào cô giáo, chào các bạn, chào người thân trước khi ra về. | - Trẻ hát cùng cô.  - Trẻ nhận xét mình và bạn, trẻ cắm cờ.  - Trẻ nhận xét.  - Vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng.  - Chào cô, chào các bạn, người thân, ra về. |

**B. HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

*Thứ hai, ngày 25 tháng 11 năm2024*

**Tên hoạt động: Thể dục**

**- Chạy theo hướng thẳng**

**-Trò chơi vận động: Gà trong vườn rau**

**Hoạt động bổ trợ:**

**-** Trò chơi

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết chạy theo hướng thắng, chạy về phía trước thoe hướng dẫn của cô. Trẻ biết chơi trò chơi cùng cô và bạn.

- Tăng cường tiếng việt: Chạy theo hướng thẳng, con gà.

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng chạy theo hướng thẳng, chạy thẳng về phia trước.

- Rèn sự khéo léo, nhanh nhẹn, phản ứng nhanh với hiệu lệnh của cô.

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thứ và có ý thức khi tham gia tập và tham gia chơi, biết chơi đoàn kết với bạn.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của giáo viên

- Vạch chuẩn, vạch đích.

b. Đồ dùng của trẻ

- Vạch chuẩn, vạch đích.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức hoạt động ngoài sân trường.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cho trẻ: Xúm xít, xúm xít quanh cô.  - Cô cùng trẻ chơi: Ngón tay nhúc nhích kết hợp nhẹ nhàng kiểm tra sức khỏe của trẻ.  + Các con vừa chơi có vui không?  + Khi chơi với bạn phải thế nào?  + Vậy trong khi chơi con phải nghe lời ai?  - Giáo dục: Trong khi chơi các con phải chơi đoàn kết với bạn này không tranh giành đồ chơi với các bạn, chăm ngoan vâng lời các cô các con nhớ chưa?  - Hôm nay cô con mình đi thăm nhà bạn gà trống nhé. | - Trẻ quanh cô.  - Trẻ chơi.  - Vui ạ  - Trẻ trả lời.  - Chú ý. |
| Nào cô con mình cùng lên tàu đi thăm nhà gà trống thôi nào.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Khởi động**  - Cô cùng trẻ khởi động theo bài “Con gà trống” kết hợp các kiểu đi: Đi thường, trẻ chạy nhanh, chạy chậm về 2 hàng ngang dãn cách đều.  **b. Hoạt động 2: Trọng động**  **\* Bài tập phát triển chung: Chú gà trống**  - Cô giới thiệu bài tập phát triển chung.  - Cô tập mẫu, động viên trẻ tập theo cô.  + Tay: Gà vỗ cánh (3-4 lần)  + Lưng, bụng: Gà mổ thóc (3-4 lần)  + Chân: Gà bới đất (3-4 lần)  - Bao quát và động viên trẻ tham gia tập.  **\* Vận động cơ bản: Chạy theo hướng thẳng**  - Cho trẻ quan sát mô hình nhà gà trống hỏi trẻ.  + Bác Gà trống đang làm gì ?  - Nhà bác gà trống ớ phía trước nên cô sẽ chạy theo hướng thẳng thật nhanh tới nhà bác gà trống.  - Cho trẻ nhắc lại cùng cô: Chạy theo hướng thẳng  - Cô làm mẫu từ đầu đến cuối:  + Lần 1: Cô làm mẫu không phân tích.  + Lần 2: Cô tập kết hợp giải thích động tác: Tư thế chuẩn bị cô đứng tự nhiên hai tay thả xuôi, đứng chân trước chân sau. Khi có hiệu lệnh “Chạy” thì cô chạy thẳng về phía trước để tới nhà bác gà trống. Trong khi chạy mắt cô nhìn thẳng chạy nhẹ nhàng để không bị ngã. Khi tới nhà bác gà trống thì cúi chào bác gà trống sau đó cô quay về hàng đứng  - Cho hai trẻ khá lên tập mẫu, cô nhận xét.  \* Trẻ thực hiện  + Lần 1: Cô cho lần lượt từng trẻ một lên thực hiện.  + Lần 2: Cô cho 2 trẻ đứng đầu của 2 hàng lần lượt thực hiện.  + Lần 3: Cô cho trẻ tập dưới hình thức thi đua.  - Cô quan sát và nhận xét trẻ tập. Động viên, khen trẻ.  **\* Trò chơi vận động: Gà trong vườn rau**  - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật và cách chơi.  + Cách chơi: Cô vẽ một vòng tròn làm vườn rau, cô làm người trông vườn, phía đối diện cô vẽ một vòng tròn khác làm chuồng gà, trẻ làm các chú gà con đi kiếm ăn theo hiệu lệnh của cô. Các chú gà chui qua hàng rào vào vườn rau (hàng rào là dây cao cách mặt đất khoảng 35-40 cm) vừa kiếm ăn vừa làm động tác mổ, bới, nhảy người làm vườn thấy chạy ra đuổi gà (vỗ hai tay vào nhau kêu ui.ui) gà con chạy chui qua hàng rào về chuồng chốn, người làm vườn đi theo một lúc rồi chở về chỗ cũ  - Luật chơi: Khi người trông vườn đuổi thì các chú gà phải chạy nhanh về chuồng của mình  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần.  - Cô nhận xét trẻ, khen ngợi trẻ.  **c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh**  - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân tập.  **3. Kết thúc:**  - Hỏi lại trẻ tên hoạt động vừa tham gia.  - Giáo dục: Biết rèn luyện tập thể dục hàng ngày đẻ cho cơ thể khoẻ mạnh.  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.  - Cô cùng trẻ chơi bắt chước tiếng kêu của con vật. | - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ đi theo hiệu lệnh.  - Trẻ chuyển đội hình.  - Trẻ tập cùng cô.  - Quan sát mô hình.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại cùng cô.  - Quan sát.  - Trẻ quan sát lắng nghe cô tập và phân tích động tác.  - Trẻ khá tập.  - Trẻ thực hiện.  - Tr  ẻ thi đua.  - Chú ý.  - Lắng nghe.  - Trẻ tham gia chơi.  - Trẻ đị nhẹ nhàng.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Chú ý.  - Trẻ tham gia. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: Tình trạng sức khỏe;*

*trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Đa số trẻ biết chạy theo hướng thẳng không dẫm lên vạch, trẻ tham gia chơi trò chơi vui vẻ, tích cực như cháu: Trang, Châu, Phong, Minh Quân.

+ Hoạt động ăn trưa: Đa số trẻ biết cầm thìa xúc ăn, trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động, rèn kỹ năng xếp hàng chờ đến lượt khi tham gia hoạt động

- Rèn kỹ năng chạy theo hướng thẳng cho 1 số trẻ.

*Thứ ba, ngày 26 tháng 11 năm 2024*

**Tên hoạt động: Nhận biết**

**- Nhận biết gọi tên con gà trống, con mèo**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Hát về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ  nhận biết và gọi tên con gà trống và con mèo. Trẻ phân biệt được con gà trống, con mèo với các con vật khác.

- Tăng cường tiếng việt: Con gà trống, con mèo.

**2. Kỹ năng**

- Phát triển tư duy, ngôn ngữ, mở rộng vốn từ cho trẻ, kích thích tính tò mò, ham hiểu biết của trẻ. Phát triển khả năng quan sát cho trẻ.

**3. Thái độ**

**-** Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

- Giáo dục trẻ biết yêu quí và khuyến khích trẻ thích động vật và thiên nhiên.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Loa, nhạc bài hát về chủ đề. Video, hình ảnh về các con vật.

- Mô hình trang trại nhà bác nông dân.

b. Đồ dùng của trẻ

- Các con vật bằng nỉ, rổ nhựa, bàn.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Các con ơi lại đây vơi cô nào! Hôm nay cô thấy các con rất ngoan vì vậy cô sẽ cho các con đến thăm trang trại nhà bác nông dân nhé!  - Đến thăm nhà bác nông dân hôm nay cô có một trò chơi dành cho các con đó là trò chơi “Bắt trước tiếng kêu của các con vật” để chơi được trò chơi này thì các con hãy chú ý khi nghe cô hát đến tên con vật nào  thì các con hãy bắt trước tiếng kêu của con vật đó nha!  - Tổ chức cho trẻ nghe và đoán tên bắt chước tiếng kêu.  - Bác nông dân thấy các con chơi trò chơi rất giỏi, bác đã tặng quà cho các con đấy. Cô mời các con nhẹ nhàng ngồi xuống  cùng khám phá xem bác tặng gì nào!  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Nhận biết gọi tên con gà trống, con mèo.**  \* Cho trẻ quan sát video về con gà trống:  + Chúng mình có biết đây là con gì không ?  - Đúng rồi đây là con gà trống đấy, chúng mình cùng cô gọi tên bạn gà trống nhé.  - Cho trẻ nhắc lại: Con gà trống  - Mời tổ, cá nhân trẻ nhắc lại.  + Các con có biết bạn gà trống kêu như thế nào không ?  - Chúng mình cùng bắt chước tiếng kêu của bạn gà trống nào.  - Cô cùng trẻ giả làm tiếng kêu gà trống “Ò ó o o o”.  + Chúng mình cùng quan sát xem bạn gà trống có gì đây ?  - Cô cùng trẻ gọi tên các bộ phận trên cơ thể con gà trống. ( Chân, đầu, mắt, mào, mỏ, cánh, đuôi, thân )  => Cô giải thích các đặc điểm của con gà trống: Bạn gà trống có cái mào rất to và đỏ, lông nhiều màu, tiếng gáy “ò ó o” có các bộ phận như chân, đầu, mắt, mào, mỏ, cánh, đuôi, thân. Bạn gà thường gáy vang vào buổi sáng để gọi các con dậy đi học đấy.  - Ngoài gà trống ra thì còn các con vật khác như con gà mái, gà con nữa, chúng mình cùng xem video về gia đình nhà bạn gà trống nhé.  - Cô cho trẻ xem video về gia đình nhà gà.  - Giáo dục trẻ yêu thích và chăm sóc con vật nuôi.  \* Cho trẻ quan sát tranh con mèo:  - Cô cho trẻ hát và vận động bài hát “Rửa mặt như mèo”.  + Các con vừa hát bài hát về con gì?  - Chúng mình xem đây là ai nhé.  + Con gì đây ? Con có biết bạn mèo kêu như nào không ?  - Chúng mình cùng cô nhắc lại từ con mèo nhé.  - Cô cho trẻ nhắc lại: Con mèo  - Chúng mình cùng cô bắt chước tiếng kêu của bạn mèo nào.  + Chúng mình cùng xem bạn mèo có gì nhé ?  - Cho trẻ quan sát và trò chuyện về đặc điểm bên ngoài của con mèo.  + Nhà bạn nào nuôi mèo? Con thường cho con mèo ăn gì?  + Vậy sau khi chơi với mèo xong các con phải làm gì?  - Cô nhắc lại các đặc điểm của con mèo.  - Giáo dục trẻ yêu thích chăm sóc con vật nuôi trong gia đình.  **b. Hoạt động 2:Trò chơi “Giải cứu các con vật”**  - Cô thấy lớp mình rất giỏi, vậy chúng mình hãy cùng cô và các bạn thi xem ai có thể giải cứu được nhiều các con vật nuôi trong gia đình nhiều nhất nhé.  - Cách chơi: Cô chia trẻ làm 3 nhóm chơi, yêu cầu trẻ gỡ báng dính trên người các con vật và cho các con vật vào rổ. Nhóm 1 sẽ tìm và giải cứu những chú gà trống, nhóm 2 sẽ giải cứu các bạn mèo con, nhóm 3 sẽ giải cứu chó con. Thời gian cho các nhóm trong 1 bản nhạc. Khi nhạc tắt nhóm nào có nhiều con vật được giải cứu sẽ được tặng 1 phần quà.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi.  - Cô bao quát động viên trẻ trong khi chơi.  - Cô nhận xét, khen trẻ.  **3. Kết thúc:**  - Hỏi trẻ: Đến thăm trang trại nhà bác nông dân hôm nay các con đã được khám phá những con vật đáng yêu nào?  - Giáo dục trẻ chú ý và tích cực trong khi tham gia vào hoạt động cùng cô và các bạn.  - Cho trẻ vận động bài hát“Gà trống mèo con và cún con”. | - Trẻ hưởng ứng  - Trẻ trả lời.  - Trẻ tham gia chơi.  - Lắng nghe.  - Trẻ quan sát.  - Con gà trống ạ.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ bắt chước.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ gọi tên.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ xem video.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ vận động.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ thực hiện.  - Trẻ trả lời.  - Quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ tham gia chơi.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ vận động. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: Tình trạng sức khỏe;*

*trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Đa số trẻ nhận biết và gọi đúng tên con vật nuôi trong gia đình, trẻ tích cực tham gia hoạt động và chơi trò chơi vui vẻ, tích cực như cháu: Trang.Châu, Phong, Minh Quân.

+ Hoạt động ăn trưa: Đa số trẻ biết cầm thìa xúc ăn, trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động, rèn kỹ năng xếp hàng chờ đến lượt khi tham gia hoạt động

- Rèn kỹ năng quan sát, rèn cho trẻ trả lời câu hỏi to, rõ ràng.

*Thứ tư, ngày 27 tháng 11 năm 2024*

**Tên hoạt động: Làm quen với văn học**

**- Thơ: Đàn gà con**

**Hoạt động bổ trợ:** - Vận động bài hát về chủ đề

- Trò chuyện về chủ đề

**I. MỰC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết tên bài thơ, trẻ có thể hiểu được nội dung bài thơ, trẻ biết đọc thơ cùng cô.

- Tăng cường tiếng việt các từ: Đàn gà con, gà con, mẹ gà, trứng tròn.

**2. Kỹ năng**

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát và ghi nhớ.

- Rèn luyện kĩ năng phát triển vốn từ, ngôn ngữ mạch lạc.

**3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ biết yêu quý và chăm sóc con vật nuôi trong gia đình.

- Giáo dục trẻ rửa tay sạch sau khi cho và chăm sóc vật nuôi.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng cho cô

- Loa, máy tính, bài hát “Đàn gà con”.

- Tranh minh họa, slide.

b. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục gọn gàng.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô tổ chức cho trẻ hát bài hát “Đàn gà con” sáng tác của nhạc sĩ Hoàng Vân. + Các con vừa hát bài hát gì ? + Bài hát nói về con vật nuôi nào ? + Con gà trống gáy như thế nào nhỉ ?  - Cô cùng trẻ giả làm tiếng gáy của gà trống.  - Các con ạ! Cô biết có một bài thơ cũng nói về những chú gà xinh xắn và đáng yêu đấy. Muốn biết chúng đáng yêu như thế nào các con hãy cùng lắng nghe cô đọc bài thơ “Đàn gà con” của chú Phạm Hổ nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Cô đọc thơ cho trẻ nghe**  - Cô đọc lần1: Cô đọc diễn cảm bằng lời (thể hiện qua cử chỉ, nét mặt, điệu bộ).  + Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì ?  - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ “Đàn gà con” rất là hay đúng không.  - Cho cả lớp nhắc lại tên bài thơ 2 lần.  - Mời nhóm, mời vài cá nhân trẻ nhắc lại cùng cô.  - Cô giới thiệu nội dung: Bài thơ nói về mười quả trứng được gà mẹ ấp ủ sau một thời gian đã nở ra những chú gà xinh xắn và đáng yêu, có mỏ có chân. Cái mỏ thì tí hon và đôi chân thì bé xíu, lông vàng trông rất đẹp.  - Cô cho trẻ quan sát tranh và cô giới thiệu.  - Cô đọc lần 2: Cô đọc kết hợp hình ảnh trên video mình họa bài thơ..  **b. Hoạt động 2: Đàm thoại, trích dẫn**  + Các con vừa nghe bài thơ gì ?  + Gà mẹ làm gì với những quả trứng ?  + Những quả trứng được ấp ủ thì đã nở thành gì ?  => Cô đọc trích dẫn:  Mười quả trứng tròn  Mẹ gà ấp ủ  Hôm nay ra đủ  Mười chú gà con  - Các con ơi “Ấp ủ” có nghĩa là gà mẹ dang rộng đôi cánh để bảo vệ, giữ cho những quả trứng luôn ấm, sau khi được ấp ủ bở tình yêu của mẹ thì đã nở ra mười chú gà con.  - Cho trẻ nhắc lại từ : Mẹ gà, gà con, trứng tròn.  + Trông các bạn gà con như thế nào ?  + Lòng trắng lòng đỏ thì thành cái gì ?  + Cái mỏ như gì ?  + Cái chân có bé không ?  => Cô đọc trích dẫn: Những chú gà con nở ra có cái mỏ tí hon và đôi chân thì bé xíu được thể hiện qua 4 câu thơ:  Lòng trắng lòng đỏ  Thành mỏ thành chân  Cái mỏ tí hon  Cái chân bé xíu  + Lông chú gà con màu gì ?  + Mắt có màu đen ?  + Chú gà con có đáng yêu không ?  => Cô đọc trích dẫn: Các chú gà con khi mới nở ra có bộ lông màu vàng và đôi mắt màu đen trông rất là đáng yêu được thể hiện qua câu thơ:  Lông vàng mát dịu  Mắt đen sáng ngời  Ơi chú gà ơi  Ta yêu chú lắm  - Giáo dục: Con gà là con vật nuôi sống trong gia đình rất gần gũi với chúng ta và rất đáng yêu các con nhớ phải luôn yêu quí, chăm sóc cho những con gà thật mau lớn nhé.  **c. Hoạt động 3: Dạy trẻ đọc thơ:**  - Cô tổ chức cho cả lớp đọc thơ theo cô 2 lần.  - Cô đọc chậm, rõ lời cho trẻ đọc theo.  - Cô cho trẻ đọc dưới hình thức xen kẽ tổ, cá nhân.  - Cô cho trẻ đọc trên nền nhạc không lời.  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi trẻ: Các con vừa đọc bài thơ gì?  - Giáo dục: Trẻ yêu quý các con vật nuôi trong gia đình.  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi “Bắt chước tiếng kêu các con vật”. | - Trẻ vận động.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ làm tiếng gà gáy.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ trả lời.  .  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Tí hon.  - Chân bé xíu.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Lắng nghe.  - Trẻ đọc.  - Tổ, nhóm, cá nhân.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ chơi. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: Tình trạng sức khỏe;*

*trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ, cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Trẻ biết trò chuyện cùng cô, đọc thơ cùng cô. Một số trẻ đọc thuộc bài thơ như: Trang, Phong, Minh Châu, Ngọc Anh. Tuy nhiên còn một số cháu đọc còn ngọng như cháu: Diễm, Ngân, Khôi.

+ Hoạt động chơi tập: Đa số trẻ biết chơi cùng bạn trong nhóm theo hướng dẫn, chơi đoàn kết, biết cất đồ chơi gọn gàng, đúng quy định sau khi chơi.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động, rèn cho trẻ ý thức tự biết cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

- Tiếp tục rèn ngôn ngữ cho trẻ, rèn kỹ năng đọc thơ cho 1 số trẻ.

- Tiếp tục rèn cho 1 số trẻ kỹ năng trả lời câu hỏi đầy đủ, rõ ràng.

*Thứ năm, ngày 28 tháng 11 năm 2024*

**Tên hoạt động: Giáo dục âm nhạc**

**- Dạy hát: Ai cũng yêu chú mèo**

**- Trò chơi âm nhạc: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật**

**Hoạt động bổ trợ:** - Xem tranh về chủ đề

- Trò chuyện về chủ đề.

**I. Mục đích – Yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ nhớ được tên bài hát, trẻ biết hát theo cô. Có thể hiểu được nội dung bài hát.

- Trẻ nghe và đoán được tên con vật.

- Tăng cường tiếng việt: Mèo con, lông trắng.

**2. Kỹ năng**

- Rèn cho trẻ kỹ năng nghe, hát tự nhiên theo giai điệu bài hát.

- Rèn cho trẻ trả lời câu hỏi to, rõ ràng.

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và các bạn.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc các con vật nuôi gần gũi trong gia đình.

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Nhạc, loa, máy tính.

- Nhạc bài hát “Ai cũng yêu chú mèo”.

- Video tiếng kêu con vật.

b. Đồ dùng của trẻ

- Phách tre, trống, xắc xô.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. Tổ chức hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  **-** Cô cho trẻ nghe câ đố và hỏi trẻ:  Con gì có bộ ria dài  Trong veo đôi mắt, đôi tai tinh tường  Bước đi êm ái nhẹ nhàng  Chuột mà thấy bóng vội vàng trốn mau.  + Đố các con biết đó là con gì ?  + Con mèo sống ở đâu ?  + Con mèo kêu như nào ?  - Có một bài hát nói về chú mèo rất dễ thương, và ai cũng yêu thương chú đó là bài bài “Ai cũng yêu chú mèo” của tác giả Kim Hữu lớp mình cùng lắng nghe cô hát nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Dạy hát “Ai cũng yêu chú mèo”.**  - Cô hát lần 1: Kết hợp vận động minh họa theo lời bài hát.  + Các con vừa nghe cô hát bài hát nào ?  + Bài hát nhắc đến con gì ?  + Chú mèo trong bài hát có đáng yêu không ?  - Cô cho trẻ nhắc lại: Con mèo, lông trắng.  - Mời tổ, cá nhân trẻ nhắc lại.  => Cô giảng nội dung: Có một chú mèo được nuôi trong nhà, chú kêu meo meo cả ngày và có đôi mắt tròn trong như nước, có cái đuôi vờn như tay bé múa đó cũng là nội dung bài hát “ai cũng yêu chú mèo” của tác giả Kim Hữu.  + Chúng mình có thích bài hát không ?  - Các con hãy cùng nghe cô hát bài hát này kết hợp nhạc nhé.  - Cô hát lần 2: Cô hát kết hợp nhạc không lời.  - Hỏi trẻ:  + **Các con thấy giai điệu bài hát có vui không?**  + Các con có muốn hát bài hát cùng cô không?  \* Dạy trẻ hát:  - Cho cả lớp hát cùng cô 2 - 3 lần.  - Cô mời các tổ lần lượt hát.  - Mời nhóm bạn trai, bạn gái hát thi đua.  - Mời vài cá nhân trẻ lên hát.  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ, động viên trẻ hát.  - Cho cả lớp hát lại bài hát 1 lần, cô động viên trẻ sử dụng dụng cụ âm nhạc gõ đệm theo.  - Giáo dục trẻ yêu quý các con vật sống trong gia đình. Giữ vệ sinh khi tiếp xúc với các con vật nuôi.  **b. Hoạt động 2: Trò chơi âm nhạc “Nghe tiếng kêu đoán tên con vật”**  - Cô thấy các con vừa hát và vận động rất là giỏi, cho nên cô sẽ tặng lớp mình một trò chơi “nghe tiếng kêu đoán tên con vật” các con có thích không?  - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi 2 lần.  + Cô giới thiệu cách chơi: Cô chuẩn bị âm thanh tiếng kêu một số con vật nuôi trong gia đình. Cô cho các con nghe tiếng kêu của các con vật đó, sau khi nghe các con đoán xem đó là tiếng kêu của con vật gì.  + Luật chơi: Các con sẽ nghe và đoán đúng tên của con vật.  - Cho một trẻ lên chơi thử cùng cô 1 lần.  - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.  - Cô có thể cho trẻ nhắc lại tên các con vật sau khi trẻ đoán được tiếng kêu của con vật đó.  - Nhận xét khen trẻ.  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi lại tên bài:  + Các con vừa hát bài hát gì?  - Cô giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi, không đánh đập c, rửa tay sạch sẽ khi tiếp xúc với con vật.  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ.  - Cô cùng trẻ vận động bài hát “Đàn gà con” của nhạc sĩ Hoàng Vân. | - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Meo meo.  - Lắng nghe.  - Trẻ chú ý lắng nghe  - Ai cũng yêu chú mèo.  - Con mèo ạ.  - Trẻ nhắc lại cùng cô.  - Trẻ nghe giảng nội dung.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ hát theo cô.  - Từng tổ hát.  - Nhóm, cá nhân hát.  - Trẻ hào hứng tham gia.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chơi thử.  - Trẻ tham gia chơi.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe  - Trẻ chú ý.  - Trẻ vận động. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: Tình trạng sức khỏe; trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ đi học nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Đa số trẻ nhớ được tên bài hát, biết chú ý lắng nghe cô hát và hưởng ứng cùng cô theo giai điệu bài hát. Một số trẻ biết hát cùng cô, vỗ được tay theo nhịp bài hát cùng cô: Trang, Phong, Minh Châu, Quân.

+ Hoạt động ăn trưa: Trẻ biết cầm thìa xúc ăn, trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất dưới sự giúp đỡ của cô.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, khả năng phát âm, kỹ năng hát theo nhạc, theo nhịp của bài hát cho 1 số trẻ.

- Tiếp tục rèn kỹ năng tự phục vụ, cầm thìa tự xúc ăn, kỹ năng lau mặt cho 1 số trẻ.

*Thứ sáu, ngày 29 tháng 11 năm 2024*

**Tên hoạt động: Tạo hình**

**- Làm con mèo từ mút xốp**

**Hoạt động bổ trợ:**

**-** Hát bài hát về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết dùng dây chun và chia miếng xốp là 2 phần, biết dùng chun buộc 2 góc lại thành 2 tai, 2 góc bên dưới thành 2 chân, biết dán mắt cho mèo.

- Tăng cường tiếng Việt cho trẻ: Con mèo, mút xốp, dây chun.

**2. Kỹ năng**

- Rèn sự khéo léo của bàn tay, ngón tay, phát triển các vận động tinh cho trẻ.

- Rèn kỹ năng buộc dây chun cho trẻ.

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú và tích cực tham gia vào hoạt động.

- Cô giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình, yêu quý các con vật nuôi.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng của giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Con mèo từ mút xốp. Miếng mút xốp, dây chun, hình mắt mèo, miêng và mũi.

- Băng nhạc bài hát về chủ đề

b. Đồ dùng của trẻ

- Miếng mút xốp, dây chun, hình mắt mèo, miêng và mũi.

- Rổ nhựa.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức trong lớp học.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Xin chào các bé đến với chương trình “Bé khéo tay” ngày hôm nay.  - Cô tổ chức cho trẻ vận động bài hát “Rửa mặt như mèo” sáng tác của nhạc sĩ  - Đàm thoại về nội dung bài hát:  + Các con vừa được hát bài hát gì?  + Bài hát nói về con vật gì?  => Ngoài những con vật đó ra còn có rất nhiều những con vật khác nhau nữa đấy (Con chó, con mèo, con lợn) tất cả những con vật đó đều rất gần gũi và đáng yêu đấy.  - Đến với chương trình “Bé khéo tay” ngày hôm nay cô mang đến cho các con rất nhiều các con vật được làm từ những nguyên vật liệu khác nhau. Vậy các con cùng hướng đây để xem đó là những con vật gì và được làm từ những nguyên vật liệu gì nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Quan sát mẫu.**  - Cho trẻ quan sát những con vật trên màn hình.  - Trò chuyện về những con vật, nguyên vật liệu, tạo ra các con vật đó:  + Đây là con gì ?  + Con mèo làm bằng nguyên vật liệu gì ?  + Con mèo có gì đây ?  + Cô dùng cái gì để buộc và làm tai con mèo ?  => Cô chốt lại: Đây là con mèo được làm bằng mút xốp, cô đã dùng dây chun và buộc mút xốp tạo thành hình con mèo.  - Cho trẻ nhắc lại cùng cô: Con mèo 2 lần  - Cho tổ, cá nhân trẻ nhắc lại.  - Vậy các con có muốn dùng đôi bàn tay khéo léo để tạo ra con mèo từ múp xốp đó không ?  **b. Hoạt động 2: Cô làm mẫu**  - Cô làm mẫu và trò chuyện với trẻ:  - Cô vừa dán, vừa giải thích: Để tạo được chú mèo từ mút xốp cô cần 1 miếng mút xốp có hình chữ nhật, cô dùng dây chun buộc vào giữ miếng mút xốp và chia làm 2 phần, 1 phần nhỏ và 1 phần to hơn.  + Phần nhỏ hơn để làm gì các con có biết không?  - Phần nhỏ hơn để làm đầu nhé, tiếp theo cô cùng chun buộc 1 góc của phần mút nhỏ hơn làm tai của chú mèo.  + Chú mèo có cái gì đây?  - Đúng rồi đó là tai của chú mèo, nhưng còn thiếu 1 cái tai nữa đấy, vậy cô sẽ dùng chin và buộc góc còn lại tao thành 1 chiếc tai nữa cho chú mèo nhe. Tiếp theo cô cùng buộc 1 góc của phần mút to hơn làm chân cho chú mèo  + Ôi bạn mèo có cái gì đây?  - Đúng rồi đó là đôi chân của bạn mèo đấy, tiếp tục cô sẽ dán mắt và miệng cho chú mèo nhé.  - Vậy là cô đã làm xong chú mèo con từ mút xốp rất đáng yêu và dễ làm rồi đấy.  + Cô vừa tạo được chú mèo từ cái gì?  - Cô cho trẻ nhắc lại: Mút xốp, dây chun.  - Cô mời trẻ về chỗ ngồi để thực hiện.  **c. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện:**  - Cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ nghe.  - Cô bao quát, hướng dẫn trẻ.  - Cô quan sát hướng dẫn trẻ thực hiện dán và động viên khuyến khích trẻ dán cẩn thận, không dán ra ngoài.  - Cô bao quát và trò chuyện với trẻ trong khi thực hiện.  + Con đang làm gì ?  + Con dùng dây gì để buộc tai cho mèo ?  + Con buộc dây chun vào đâu để làm tai, chân của con mèo ?  + Con dán mắt như thế nào ?  - Cô bao quát và hướng dẫn trẻ cách buộc dây chun.  - Động viên trẻ hoàn thiện sản phẩm của mình.  **d. Hoạt động 4: Trưng bày sản phẩm:**  - Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.  - Cô khuyến khích trẻ nhận xét tranh của bạn và nhận xét của mình.  + Con thấy con mèo của bạn có đẹp không?  + Con thích con mèo nào?  + Bạn đã làm chú mèo từ nguyên liệu gì?  + Con đã tạo hình con Mèo như thế nào?  + Con đã buộc dây chun vào đâu để làm tai cho mèo?  - Cho trẻ lên giới sản phẩm của mình.  - Cô nhận xét chung, động viên khen trẻ.  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi lại trẻ tên bài học.  + Hôm nay các vừa dán hình con gì?  - Giáo dục: Biết yêu quý những sản phẩm của mình của bạn tạo ra, biết yêu quý động vật nuôi, biết giữ gìn bào vệ thiên nhiên.  - Cho trẻ hát, vận động “Gà trống mèo con và cún con” sáng tác nhạc sĩ Thế Vinh. | - Trẻ hát cùng cô.  - Trẻ trả lời.  - Meo meo.  - Lắng nghe  - Trẻ lắng nghe cô giới thiệu.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Mút xốp, chun.  - Dây chun.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Chú ý lắng nghe và quan sát.  - Làm đầu ạ.  - Cái tai ạ.  - Lắng nghe.  - 2 cái chân ạ.  - Trẻ vỗ tay.  - Trẻ trả lời  - Trẻ nhắc lại.  - Về chỗ ngồi.  - Lắng nghe.  - Trẻ thực hiện.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ mang sản phẩm của mình lên.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ giới thiệu.  - Lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Hát, vận động. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày***(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: Tình trạng sức khỏe;*

*trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Đa số trẻ đi học nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Trẻ biết tạo hình con mèo từ các nguyên liệu cô đã chuẩn bị, trẻ nhận biết được con mèo và đặc điểm bên ngoài. Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động như cháu: Minh Châu, Quân, Trang, Khôi.

+ Hoạt động chơi tập: Đa số trẻ biết vào góc chơi theo ý thích, chơi cùng bạn trong nhóm theo hướng dẫn, chơi đoàn kết cùng bạn, biết cất đồ chơi gọn gàng, đúng quy định sau khi chơi theo hướng dẫn của cô.

+ Trả trẻ: Trẻ ngoan, biết chào cô, chào bố mẹ lễ phép, chào bạn khi được nhắc nhở và lấy đúng đồ dùng của mình ra về.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động, rèn cho trẻ ý thức tự biết lấy, cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

- Tiếp tục rèn kỹ năng tạo hình cho trẻ, rèn sự linh hoạt khéo léo cho trẻ.

- Tiếp tục rèn kỹ năng rửa tay, rửa mặt đúng cách cho 1 số trẻ.